

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2023/HS-ST

Ngày: 04/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến;

Ông Nguyễn Duy Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 264/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1995 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Số nhà 73 Đinh L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh C (đã chết) và bà Lê Thị L; có vợ là Vũ Lê K và 01 con; tiền án: Ngày 16/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2021; tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 33 tháng 22 ngày về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong thời gian thử thách của án treo ngày 03/7/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Bảo Q, sinh năm 1995.

Nơi thường trú: Số nhà 112 B Thành T, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Lô 19/20 KĐT Bắc Cầu H, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Trần Trọng H, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: 17 Lê V, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: 39A ngõ Thắng L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1993.

Nơi thường trú: Số nhà 36/19 Cầm Bá T, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 07/246 Lý Nhân T, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17/02/2023, Tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra hành chính tại số nhà 21 Kiều Đ, phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Phùng Ngọc T, sinh năm 1990, trú tại số nhà 21 Kiều Đ, phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (chủ nhà); Trần Trọng H, sinh năm 1991, trú tại số nhà 39A ngõ Thắng L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Nguyễn Tiến M, sinh năm 1993 trú tại số nhà 07/246, Lý Nhân T, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong máy giặt 01 chai nhựa có đục lỗ. T khai nhận đây là chai nhựa Tuấn dùng để sử dụng ma túy hồng phiến một mình vào chiều ngày 17/02/2023. Kiểm tra người T, H và M không thu giữ gì. Tổ công tác đã đưa T, H và M về trụ sở công an phường Đông V, thành phố Thanh Hóa làm việc.

Phùng Ngọc T khai về nguồn gốc ma túy T sử dụng: vào khoảng 16 giờ ngày 17/02/2023, T một mình đi đến khu vực bên xe Phía N, phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, tìm mua ma túy hồng phiến để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được 01 viên hồng phiến với số tiền là 120.000 đồng của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). T cầm viên hồng phiến mang về nhà và dùng chai nhựa làm dụng cụ sử dụng hồng phiến, sau đó bỏ chai nhựa vào trong máy giặt. Tối cùng ngày, Trần Trọng H và Nguyễn Tiến M đến nhà T chơi. M, H không cùng sử dụng ma túy, không biết việc T sử dụng ma túy

hồng phiến. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào kiểm tra và thu giữ chai nhựa trong máy giặt.

Quá trình điều tra, Trần Trọng H, Nguyễn Tiến M, Nguyễn Quốc A, Lê Bảo Q khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 17/2/2023, Lê Bảo Q, sinh năm 1995, trú tại lô 19/20 KĐT Bắc Cầu H, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhờ Nguyễn Quốc A, sinh năm 1995, trú tại số nhà 35/04 Nguyễn D, phường Điện B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa chở đến nhà Nguyễn Trọng H, có việc. Đến nơi, Q đi vào nhà nhờ H dẫn đến nhà Nguyễn Tiến M để nhờ M mua hộ ma túy sử dụng. H đồng ý, Quốc A chở H và Q đến nhà M thì gặp M đang ở trước nhà. H và Q đi lại và nhờ M mua hộ cho Q 1.000.000 đồng ma túy hồng phiến để sử dụng. M đồng ý. Q đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng, M cầm tiền và một mình đi đến nhà Nguyễn Ngọc V ở 73 Đinh L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, hỏi mua được của V 09 viên hồng phiến với số tiền 900.000 đồng. M quay về đưa cho Q 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 09 viên hồng phiến và trả lại tiền thừa, thì Q nói cho M số tiền 100.000 đồng còn thừa, M cầm tiền đi vào nhà. Q lấy 03 viên hồng phiến trong túi nilong đưa cho H, H cất ma túy hồng phiến trong người, cả hai đi ra chỗ Quốc A đang chờ. Sau đó Quốc A chở H, Q về nhà. Chiều cùng ngày, H đã sử dụng một mình tại nhà hết 03 viên hồng phiến Q cho; Lê Bảo Q sử dụng hết 06 viên ma túy hồng phiến tại nhà. Tối cùng ngày, Nguyễn Trọng H đến nhà Phùng Ngọc T chơi, một lúc sau thì thấy Nguyễn Tiến M đến nhà T chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa vào kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, trong máy giặt tại nhà T. Khi Tổ công tác vừa kiểm tra xong thì thấy Nguyễn Quốc A, đến nhà T, Tổ công tác kiểm tra nhưng không thu giữ gì của Quốc A. Tổ công tác đã đưa T, H và M cùng với Quốc A về trụ sở công an phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, để làm việc.

Căn cứ lời khai của H, M và Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1995, ở địa chỉ 73 Đinh L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa. Nguyễn Ngọc V đã tự giác giao nộp 01 túi nilong bên trong chứa 05 viên nén hình tròn màu đỏ và khai báo đây là 05 viên ma túy hồng phiến V cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Ngọc V khai nhận: sáng ngày 16/02/2023, tại khu vực đường ray tàu hỏa Bắc - Nam, phố Bà Tr, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, V gặp và mua được 14 viên ma túy hồng phiến với số tiền 500.000 đồng của một người đàn ông thường gọi là “Béo”, khoảng 30 tuổi,

cao 1 mét 70 (không rõ nhân thân, lại lịch). Sau đó, V mang về nhà cất giấu, mục đích để ai hỏi mua thì bán. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, V đang ở nhà thì Nguyễn Tiến M đến hỏi mua ma túy hồng phiến, V đồng ý và bán cho Nguyễn Tiến M 09 viên hồng phiến với số tiền 900.000 đồng. Còn lại 05 viên hồng phiến V cất giấu mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì ngày 18/02/2023, bị Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa khám xét khẩn cấp, V đã tự giác giao nộp số ma túy trên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Phùng Ngọc T, Trần Trọng H, Nguyễn Tiến M, Lê Bảo Q đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Nguyễn Quốc A cho kết quả âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,494g, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa (ma túy còn lại sau giám định); 01 chai nhựa màu trắng, thu giữ tại nhà Phùng Ngọc Tuấn.

Đối với, Phùng Ngọc T, Trần Trọng H, Lê Bảo Q sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà. Quá trình điều tra không thu được ma túy, các đối tượng đều khai nhận không cùng nhau sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý về hình sự. Kết quả test nước tiểu, Phùng Ngọc T, Lê Bảo Q, Trần Trọng H dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa chuyển Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Ngọc T, Lê Bảo Q, Trần Trọng H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine, theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Nguyễn Tiến M khai nhận: Ngày 14/02/2023, M nhặt được 03 viên ma túy hồng phiến ở trên đôi Quyết Th, phường Hàm R, thành phố Thanh Hóa, rồi mang về nhà và sử dụng hết. Kết quả test nước tiểu, Nguyễn Tiến M dương tính với ma túy Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tiến M theo khoản 1 điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Nguyễn Quốc A là người chở H và Q đến nhà M nhờ mua ma túy: H, Q, M đều khai nhận Quốc A không biết, không liên quan đến việc mua ma túy, cũng không được hưởng lợi ích gì. Kết quả test nước tiểu Nguyễn Quốc A âm tính với các chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý đối với Quốc A.

Đối với người đàn ông tên thường gọi là Béo bán ma túy cho Nguyễn Ngọc V ở khu vực phố Bà Tr, phường Đông T, thành phố Thanh Hóa, nhưng V không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn có đặc điểm nêu trên, nên không có căn cứ để xác định và xử lý.

Người đàn ông tên H bán ma túy hồng phiến cho Phùng Ngọc T tại khu vực bến xe phía N, phố Quang Tr phường Đông V, thành phố Thanh Hóa, Cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Với nội dung trên bản cáo trạng số 211/CT-VKSTPTH ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 251, điểm s, v khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo còn lại sau giám định; tịch thu, tiêu hủy một chai nhựa không còn giá trị sử dụng.

Truy thu của bị cáo số tiền 900.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến M mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, tại số nhà 73 Đình L, phường Lam S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 09 viên ma túy hồng phiến cho Nguyễn Tiến M với số tiền là 900.000 đồng và cất giấu 05 viên ma túy hồng phiến để bán kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy trên, qua giám định có tổng khối lượng 0,494 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy là chất gây nghiện được nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vì hám lời bị cáo vẫn cố ý mua bán trái phép chất ma túy. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 197/2020/HS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2021, vì vậy theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo năm 2013 đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Như vậy bị cáo đã từng bị xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Năm 2010, bị cáo đạt Huy chương bạc môn Taekwondo tại Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Thanh Hóa lần thứ VI. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành vì vậy căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma này. Đối với 01 chai nhựa thu giữ tại nhà Phùng Ngọc Tuấn không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo bán cho Nguyễn Tiến M 09 viên ma túy hồng phiến lấy 900.000 đồng, đây là số tiền do phạm tội mà có vì vậy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu số tiền này của bị cáo để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s, v khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc V 33 (ba ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/02/2023.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Mai Đình Bình.

Tịch thu, tiêu hủy một vỏ chai nhựa màu trắng, loại 350ml, trên thân chai có đục một lỗ tròn nhỏ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 184/2023//THA ngày 05/6/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Truy thu của bị cáo 900.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THA Dân sự TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Phương

